

- 01 Dự án
- 02 Quản trị dự án
- 03 Nhà quản trị dự án
- 04 Qui trình quản trị dự án
- 05 Thảo luận

Nguyễn Thị Lương Khoa CNTT – Đại học Đà Lạt







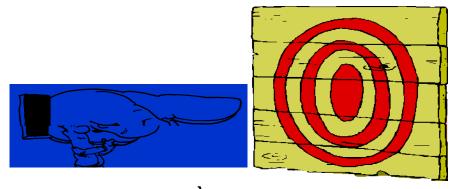




Dự án là gì?



"Là một cam kết đã được lên kế hoạch về các hoạt động có liên quan nhằm đạt tới một mục tiêu nào đó" (Theo Hiệp hội quản trị dự án - Dưới góc độ kinh doanh của các doanh nghiệp).



Dự án là một quá trình gồm các công tác, nhiệm vụ có liên quan với nhau, được thực hiện nhằm đạt được mục tiêu đã đề ra trong điều kiện ràng buộc về thời gian, nguồn lực và ngân sách. 01

Đặc điểm của dự án



- Làm thế nào để biết một nhiệm vụ thực sự có phải là dự án không?
 - Chắc chắn nó **không phải là 1 dự án** khi có ít nhất 1 trong những yếu tố sau:
 - Đó là công việc hàng ngày.
 - Không xác định thời điểm hoàn thành.
 - Chi phí rất nhỏ.
- Là một dự án, khi đáp ứng tất cả các điều kiện gì?

Đặc điểm của dự án



- Có một/ một số mục tiêu rõ ràng
 - Mỗi dự án là một quá trình tạo ra một kết quả cụ thê

Muc tiêu rõ ràng

 Có một thời hạn nhất định

Thời han nhất định

Dự án là một chuỗi các hoạt động nhất thời

Đặc điểm của DA

- Tính độc đáo/ duy nhất
 - Muc tiêu, phương thức thực hiện dự án

độc đảo

Sử dụng nguồn lực hạn chế

> Nhân lực, nguyên vật liệu, ngân sách

Nguồn lực han chế



Đặc điểm của dự án



- Ví dụ: Việc nào sau đây được xem là dự án?
 - a) Phát triển bán hàng ở Châu Á.
 - b) Trước cuối năm, phải thay thế tất cả các máy in nội địa bằng máy in chất lượng cao.
 - c) Trong vòng 8 tháng, phải giảm 20% số lượng sản phẩm có lỗi sản xuất trả lại.
 - d) Đảm bảo có đủ máy in trong phòng.

Các giai đoạn của một dự án 值



- Khái niêm
- Định nghĩa dự án
- Thiết kế
- Thẩm đinh
- Lựa chọn
- Bắt đầu triển khai

1. Giai đoạn khởi đầu

2. Giai đoạn triển khai

- Hoạch định
- Lập tiến độ
- Tổ chức công việc
- Giám sát

- Chuyển giao
- Đánh giá

3. Giai đoạn kết thúc

Các loại dự án





Dự án CNTT



- CNTT = Phần cứng + Phần mềm, sự tích hợp phần cứng, phần mềm và con người.
- Dự án CNTT là dự án liên quan đến:
 - ▶Phần cứng,
 - ≻phần mềm và
 - ≻mạng.
- Ví dụ: Dự án xây dựng hệ thống tính cước và chăm sóc khách hàng tại các Bưu điện Tỉnh/Thành, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.









02

Quản trị dự án



Công việc nguồn lực

Hoạch định Tổ chức Lãnh đạo Kiểm soát Mục tiêu về: Kỹ thuật Tài chính Thời gian

- Quản trị dự án: một quá trình:
 - ➤ Hoạch định
 - ➤Tổ chức
 - ▶Lãnh đạo
 - ➤ Kiểm tra các công việc và nguồn lực

Để hoàn thành các mục tiêu đã định (đó là đạt được kết quả về kỹ thuật, tài chính và thời gian.



Quản trị dự án



Tại sao cần phải học QTDA?

	1995	2001	2003
Successful IT projects	16.2%	28%	34%
Percentage of projects cancelled	31%	23%	18%
Average time overruns	222%	63%	82%
Average cost overruns	185%	45%	43%
Delivery of required features	61%	67%	52%

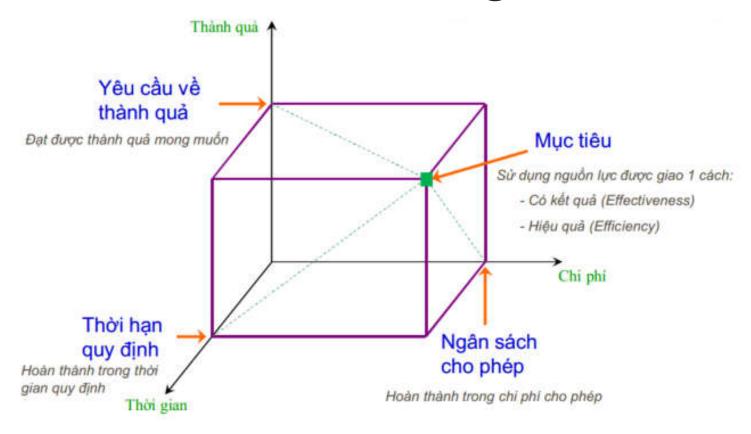
Copyright © 2010 Pearson Education, Inc. Publishing as Prentice Hall

Tỷ lệ thành công của các dự án CNTT



Tiêu chuẩn đánh giá dự án

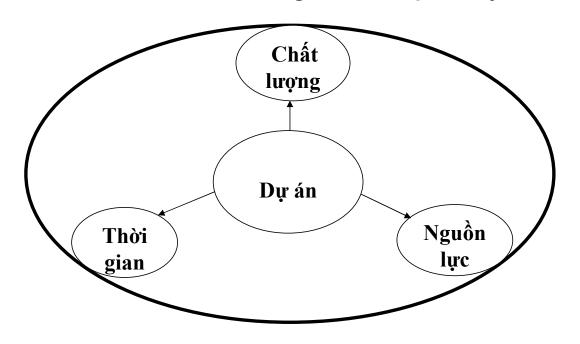




Quản trị dự án



Tiêu chuẩn đánh giá việc quản lý dự án:



Các yếu tố này có tác động lẫn nhau.

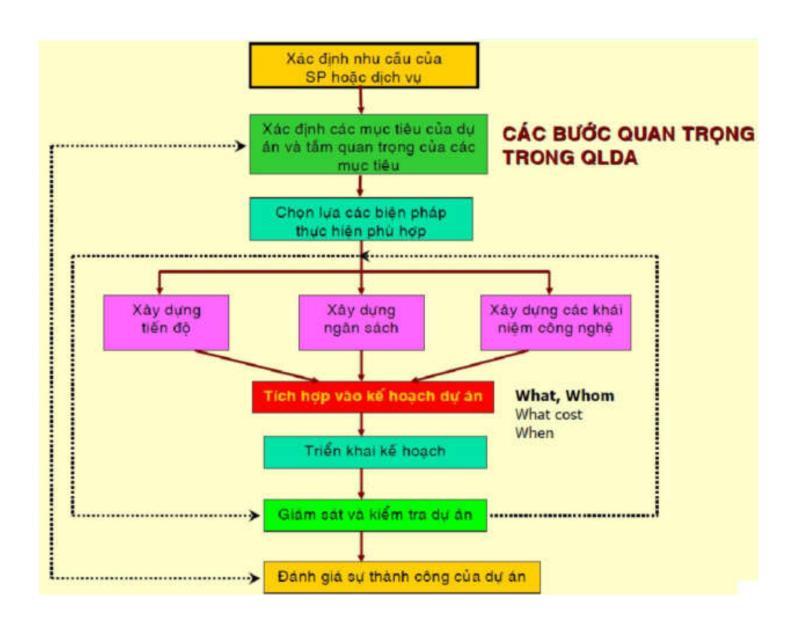
Một dự án được coi là thành công phải đạt được các yêu cầu sau:

- Hoàn thành theo đúng tiến độ đã đề ra (thời gian).
- Các công tác, nhiệm vụ trong dự án đạt chất lượng, kết quả tốt (chất lượng).
- Nguồn lực thực hiện dự án là ít nhất (nguồn lực bao gồm chi phí, nguồn nhân lực...).

Dự án thành công



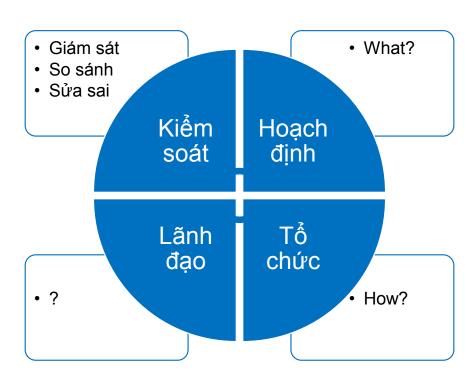
- Hoàn thành trong thời gian quy định
- Hoàn thành trong chi phí cho phép.
- Đạt được thành quả mong muốn
- Sử dụng nguồn lực được giao:
 - ➤ Hiệu quả
 - ≻Hữu hiệu.



Chức năng của quản lý dự án 📶



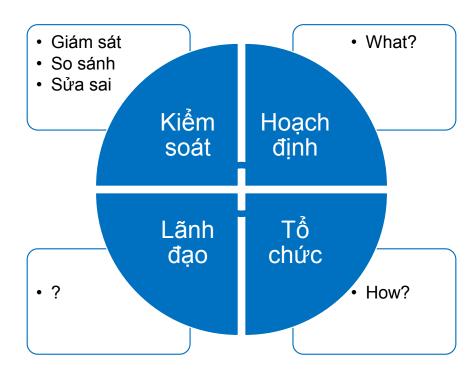
- 1. Hoạch định → cái gì cần phải làm?
 - Xác định mục tiêu
 - ➤Định phương hướng chiến lược
 - Hình thành công cụ đạt đến mục tiêu
- 2. Tổ chức → công việc được tiến hành như thế nào?
 - ▶Làm việc gì?
 - ➤ Ai làm?
 - Phối hợp công việc ra sao?
 - ➤Ai báo cáo cho ai?
 - Chỗ nào cần ra quyết định?



Chức năng của quản lý dự án 🛍

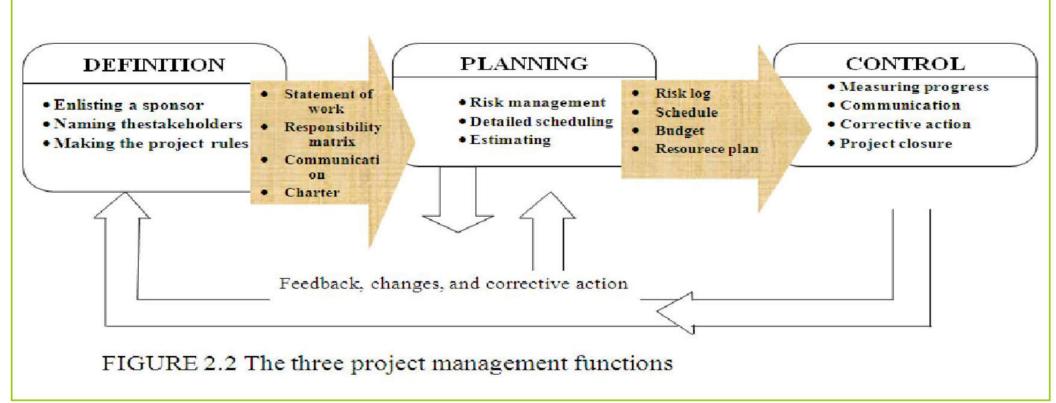


- 3. Lãnh đạo
 - Động viên, hướng dẫn phối hợp.
 - ➤ Chọn lựa kênh thông tin
 - ➤Xử lý mâu thuẫn
- 4. Kiểm soát → Đảm bảo hoạt động thực hiện theo kế hoạch và hướng đến mục tiêu
 - ➤ Giám sát
 - ➢So sánh
 - ≻Sửa sai
- QLDA là sự kết hợp của nghệ thuật, khoa học và tư duy logic.



Chức năng QLDA (theo Eric Verzuh) 📶







Tại sao lại QLDA?



- Sự cần thiết phải liên kết tất cả các hoạt động, các công việc của dự án.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho việc liên hệ thường xuyên, gắn bó giữa các nhóm quản lý dự án với khách hàng và các nhà cung cấp.
- Tăng cường sự hợp tác giữa các thành viên và chỉ rõ trách nhiệm của các thành viên tham gia dự án.
- Tạo điều kiện sớm phát hiện những khó khăn, vướng mắc phát sinh và điều chỉnh kịp thời trước những thay đổi hoặc điều kiện không dự đoán được.
- Tạo điều kiện cho việc đàm phán giữa các bên liên quan trong việc giải quyết bất đồng cục bộ.
- Tạo ra sản phẩm và dịch vụ có chất lượng cao.

Tại sao lại QLDA?



- Số liệu thống kê về QLDA:
 - ► USA chi 2.3 nghìn tỉ USD/1 năm vào các dự án, bằng ¼ GDP quốc gia.
 - Thế giới chi gần 10 nghìn tỉ USD.
 - > 16 triệu người hành nghề QLDA & mức lương > 82,000 USD/ 1 năm.
 - Nhu cầu tăng cao đối với các DA phát triển và ứng dụng CNTT.
 - Năm 2001: 500,000
 - Năm 2000: 300,000
 - Các chuyên gia đang nhấn mạnh tầm quan trọng của quản lý dự án. VD: Tom Peters "Reinventing Work: the Project 50":
 - "To win today you must master the art of the project!"

Nguyên nhân làm dự án thất bại 🛍



Tại sao các dự án bị thất bại?

- > 5 nguyên nhân chính:
 - Lãnh đạo không lăn tay vào.
 - Thiếu sự tham gia của những người liên quan.
 - Yêu cầu chưa làm rõ mà dự án đã bắt đầu.
 - Mong muốn phi thực tế.
 - Các đối tác hợp tác không đầy đủ.
- Thống kê tại USA:
 - 40% khách hàng hầu như không biết chính xác họ muốn gì khi tiến hành dự án CNTT (2005).
 - Người phát triển phần mềm: thường không nắm được mong muốn của khách hàng nhưng lại có tính sáng tạo cao.
 - Không khống chế được thời gian và quy mô dự án \rightarrow gia tăng chi phí theo cấp số nhân vào giai đoạn cuối.
- Nguyên nhân tại Việt Nam?

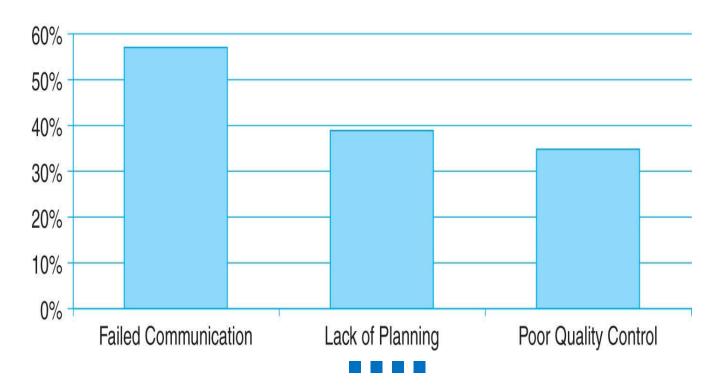


Nguyên nhân làm dự án thất bại 值



Theo 1 nghiên cứu ở Pháp

Causes of Project Failure as Reported by Top 100 Managers





Nguyên nhân làm dự án thất bại



Theo nghiên cứu của OASIG (1995), có 5 nguyên nhân:

- 1. Thiếu quan tâm về nguồn nhân lực và các mặt tổ chức CNTT.
- Quản lý dự án yếu kém.
- 3. Thiếu nhất quán trong yêu cầu của các bên tham gia dự án.
- 4. Không chú ý đến nhu cầu kinh doanh và mục tiêu kinh doanh.
- 5. Thất bại trong việc liên kết các bên tham gia dự án.

Lợi ích của QLDA



Giúp Nhà QLDA kiểm soát tốt hơn các tài nguyên tài chính, thiết bị và con người.

Cải thiện quan hệ với khách hàng.

Tiết kiệm thời gian, giảm chi phí.

Tăng chất lượng, độ tin cậy.

Nâng lợi nhuận, nâng hiệu suất sản xuất.

Phối hợp nội bộ tốt hơn.

Đạo đức của nhân viên cao hơn.

Các bên tham gia dự án



Trực tiếp

- Nhà tài trợ.
- Người quản lý dự án.
- Các thành viên khác như: trưởng nhóm kỹ thuật, các trưởng, nhóm, các nhóm triển khai,....
- Khách hàng, người dùng.
- Nhà cung cấp.
- Những người chống lại dự án.

Gián tiếp

• Người quản lý hành chính, người làm luật,..

Nhu cầu kỹ năng IT



Rank	IT Skill/Job	Average Annual Salary
1	SQL Database Analyst	\$80,664
2	Oracle Database Analyst	\$87,144
3	C/C++ Programmer	\$95,829
4	Visual Basic Programmer	\$76,903
5	E-commerce/Java Developer	\$89,163
6	Windows NT/2000 Expert	\$80,639
7	Windows/Java Developert	\$93,785
8	Security Architect	\$86,881
9	Project Manager	\$95,719
10	Network Engineer	\$82,906

Paul Ziv, "The Top 10 IT Skills in Demand," Global Knowledge Webcast (www.globalknowledge.com) (11/20/2002).

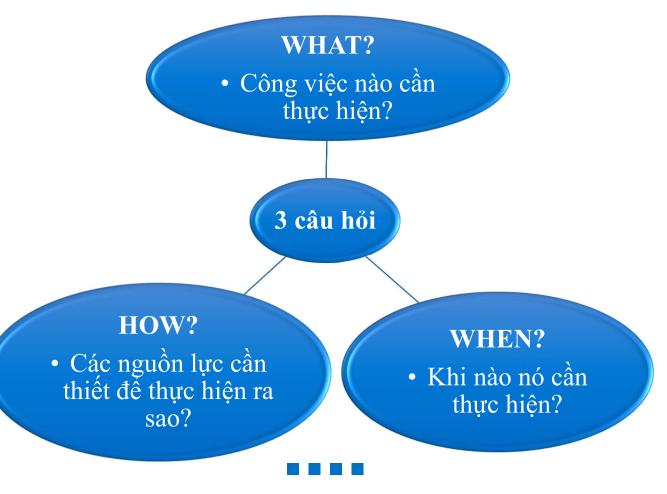












Vai trò của nhà QLDA



- Sống trong một thế giới mâu thuẫn:
 - ➤ Các dự án cạnh tranh về nguồn lực
 - ➤ Mâu thuẫn giữa các thành viên trong dự án
 - ≻Khách hàng muốn thay đổi yêu cầu
 - > Tổ chức muốn giảm chi phí



Vai trò của nhà QLDA



- Nhà QLDA chịu trách nhiệm về QLDA → nhà QLDA phải lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát.
- Quản lý mối quan hệ giữa người và người trong các tổ chức DA → Nhà QLDA là điểm tiếp xúc duy nhất bên ngoài DA.
- Phải duy trì sự cân bằng giữa các chức năng: QLDA và kỹ thuật của DA.
- Đương đầu với rủi ro trong QLDA.
- Đảm bảo các điều kiện ràng buộc của DA.
- Tích luỹ tài sản tri thức và huấn luyện nhân viên.



Công việc chính của nhà QLDA



- Xác định mục tiêu dự án rõ ràng.
- Xác định các yêu cầu.
- Làm cho dự án thoả mãn đòi hỏi của các bên liên quan.
- Giữ thế cân bằng về phạm vi, thời gian, và chi phí của dự án.

03

Những đóng góp của các đối tượng liên quan

•	

VAI TRÒ	ĐÓNG GÓP
Nhà quản lý dự án	 Định nghĩa, hoạch định, kiểm soát, điều khiển dự án: Quản lý các mối quan hệ giữa người và người trong các tổ chức của dự án Phải duy trì sự cân bằng giữa chức năng: Quản lý và Kỹ thuật của dự án Đương đầu với rủi ro trong quá trình quản lý dự án Đảm bảo các điều kiện ràng buộc của dự án
Tổ dự án	Những kỹ năng và nỗ lực để thực hiện các nhiệm vụ
Nhà bảo đảm	Thẩm quyền, hướng dẫn, duy trì những ưu tiên của dự án
Khách hàng	Những yêu cầu của sản phẩm và ngân quỹ
Nhà quản lý chức năng	Hỗ trợ trong việc xây dựng chính sách công ty và cung cấp nguồn lực để hoàn thành mục tiêu đã đề ra trong điều kiện giới hạn của dự án: - Làm thế nào để hoàn thành nhiệm vụ - Nhiệm vụ được hoàn thành ở đâu



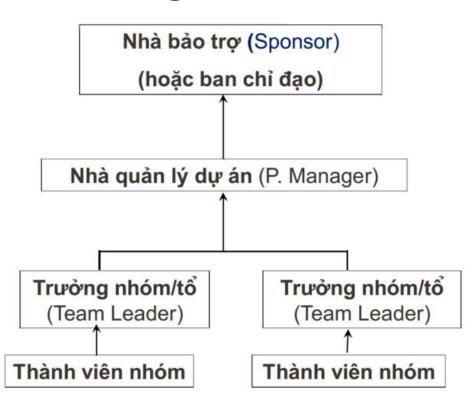
Các nhân vật chính trong dự án



- Nhà bảo trợ cần có khả năng:
 - > Hỗ trợ dự án ở cấp độ cao nhất
 - Giải quyết các trở ngại của tổ chức
 - Cung cấp các nguồn lực cần thiết cho dự án (công khai/bí mật)
 - Giao tiếp hiệu quả với giám đốc điều hành và các thành phần liên quan khác

Nhiệm vụ:

- Đảm bảo truyền đạt cho mọi người, ban lãnh đạo về tiến độ DA
- Đảm bảo Ban lãnh đạo ủng hộ & trợ giúp các quyết định và định hướng của nhóm
- Nhận thức sự thay đổi mục tiêu của công ty ảnh hưởng đến mục tiêu dự án
- Làm việc với các phong ban về hỗ trợ nhân sự cho dự án.





Các nhân vật chính trong dự án



Nhà QLDA có khả năng:

- > Tuyển chọn thành viên phù hợp
- Cung cấp "khung sườn" hoạt động của DA
- ▶ Định hướng hoạt động
- > Thương thảo với cấp trên, vối nhà bảo trợ
- ➤ Hòa giải mâu thuẫn.
- ➤ Nguồn lực cần thiết

Nhiệm vụ:

- ▶ Lập các điểm mốc.
- Đảm bảo mọi thành viên đều có đóng góp và được hưởng lợi.
- Giữ công việc tiến triển đúng hướng.
- Đảm bảo các mục tiêu dự án hoàn thành đúng thời hạn và trong phạm vi ngân sách.





Các nhân vật chính trong dự án



 Trưởng nhóm: là người khởi xướng; người làm gương; người thương thảo;người biết lắng nghe;người huấn luyện; một thành viên (chính).

Nhiệm vụ:

- ➤ Truyền đạt tiến độ & trình bày các vấn đề với nhà QLDA
- Định kỳ đánh giá tiến độ của nhóm, quan điểm của các thành viên, cách nhìn nhận sự đóng góp của họ.
- Đảm bảo mọi người đều có đóng góp và ý kiến mọi người đều được lắng nghe
- ➤ Chia sẻ công việc
- Kiềm chế để không hành động như một cấp trên uy quyền

Chọn trưởng nhóm:

- > Chỉ định trưởng nhóm.
- Bầu trưởng nhóm.
- Luân phiên giữ vị trí trưởng nhóm.





Các nhân vật chính trong dự án



Chon thành viên:

- > Phân công: nhà bảo trợ chọn và mời họ tham gia
- ➤ Tình nguyện
- Chỉ định: người có trách nhiệm chỉ định cá nhân tham gia nếu thấy phù hợp.

Đánh giá kỹ năng:

- Kỹ năng chuyên môn,
- Kỹ năng giải quyết vấn đề (tư duy sáng tạo)
- Kỹ năng tương tác cá nhân
- Kỹ năng tương tác tổ chức (am hiểu tình hình công ty, giao tiếp các phong ban khác..)

Nhiệm vụ:

- Hoàn tất nhiệm vụ được giao đúng thời hạn
- Chia sẻ mối quan tâm, những điều không hài lòng với trưởng nhóm và các thành viên khác
- Giúp đở trưởng nhóm và các thành viên khác, yêu cầu được hỗ trợ khi cần



Nhiệm vụ của nhà QLDA

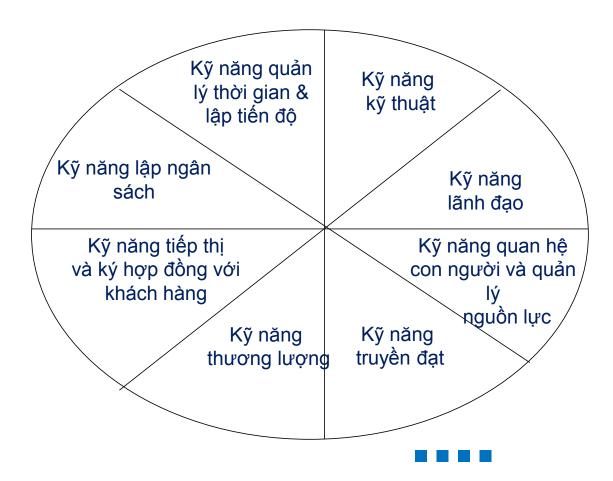


- Xây dựng kế hoạch DA.
- Theo dõi và kiểm soát thực hiện DA.
- Quản lý thay đổi.
- Kết thúc DA.
- Đánh giá việc hoàn thiện DA.



Kỹ năng của nhà QLDA









Phẩm chất của nhà QLDA

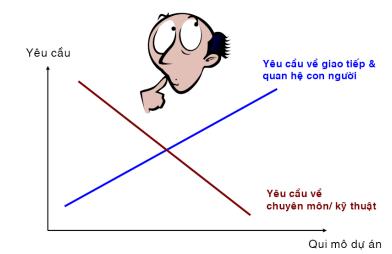


- Thật thà & chính trực (Honesty & Integrity).
- Khả năng ra quyết định (Decision Making Ability).
- Hiểu biết các vấn đề về con người (Understanding of Personal Problem).
- Tính chất linh hoạt, đa năng, nhiều tài (Versability).
- Khả năng giải quyết vấn đề (Problem Solving).

Chọn lựa nhà QLDA

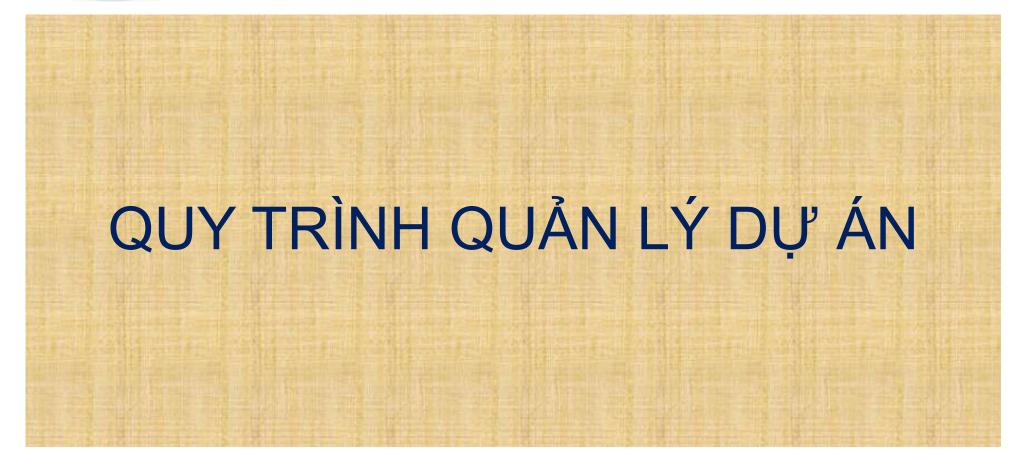


- Biết tổng quát nhiều hơn chuyên sâu.
- Có đầu óc tổng hợp hơn là đầu óc phân tích.
- Là người thúc đẩy công việc hơn là người giám sát công việc.
- Tuỳ theo quy mô của DA.





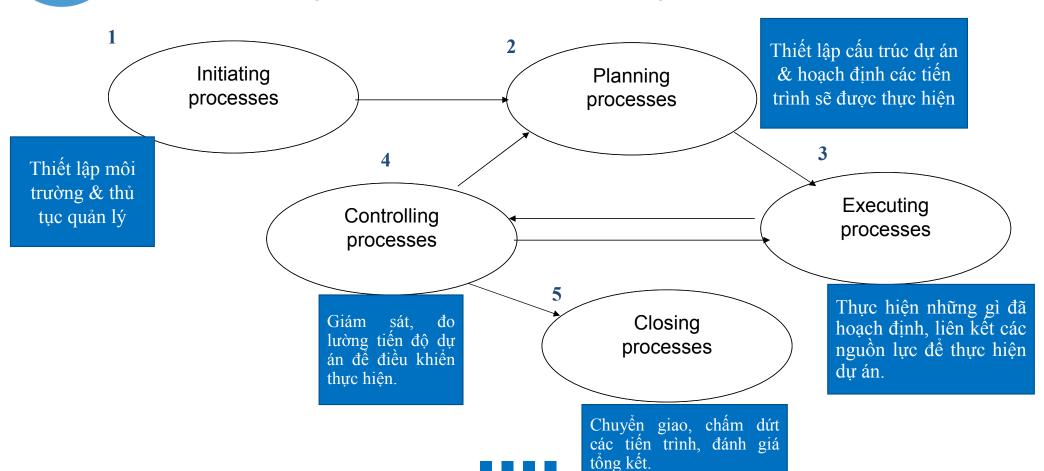




04

Quy trình quản lý dự án





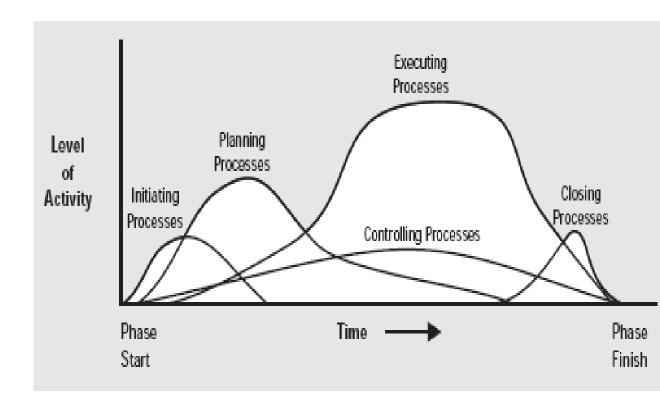


Quy trình quản lý dự án



Sự chồng chéo giữa các qui trình

- Các nhóm tiến trình có thể xếp chồng lên nhau.
- Nhóm công việc lập kế hoạch, thực thi và điều khiển được thực hiện trong suốt chu kỳ sống của dự án.

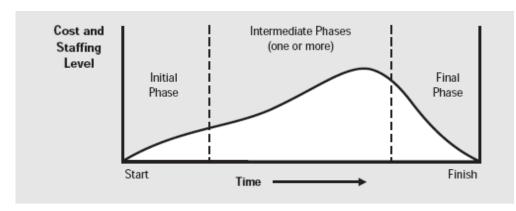




Chu trình sống của 1 dự án



- Chu trình sống trong phát triển hệ thống (System Development Life Cycle – SDLC) là khung làm việc dùng để mô tả các giai đoạn trong quá trình phát triển và duy trì hệ thống thông tin.
- Chu trình sống của một dự án là nhóm các giai đoạn của dự án. Các giai đoạn của dự án thay đổi tuỳ theo dự án.
- Mỗi giai đoạn đánh dấu bằng những chuyển giao.



Mức độ sử dụng nhân lực và chi phí của các giai đoan



Một số khó khăn trong QLDA 值



Dự án được thực hiện trong thời gian quá dài.

Độ phức tạp của dự án.

Công nghệ và nguồn lực thực hiện dự án không đầy đủ hoặc không ốn định.

Các rủi ro trong dự án.

Thay đổi công nghệ và cấu trúc lại dự án.

Phát sinh kinh phí thực hiện lại dự án.

04

Các công cụ và kỹ thuật QLDA

- Để quản lý thời gian dự án: sơ đồ GANTT, PERT, ...
- •Để quản lý chi phí dự án: EPV, ước lượng chi phí,...

• • • • •

Các yếu tố ảnh hưởng đến dự án 📶

Tổ chức: công ty/doanh nghiệp, nơi tiến hành thực hiện dự án.

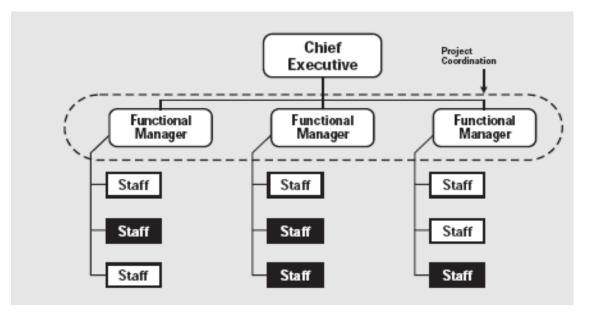
Yếu tố

Năng lực của người quản lý dự án.

Môi trường: kinh tế, xã hội, văn hóa,... của dự án.



Ånh hưởng của tổ chức – Theo chức năng



- Dự án được thực hiện từng phần nhỏ ở nhiều phòng ban chức năng của một tổ chức (doanh nghiệp nhà nước)
- Mang tính hợp tác: các phòng chức năng phải cùng chung sức thì dự án mới thành công



Ånh hưởng của tổ chức – Theo chức năng

Ưu điểm:

- Sự quen biết trong nhóm: phân chia các chuyên gia thành các nhóm rõ ràng → dễ dàng chia sẽ kinh nghiệm & kiến thức.
- Chuyên gia có thể sử dụng cho nhiều dự án khác nhau.
- Sự sẵn sàng của cán bộ → ít mâu thuẩn trong sử dụng nguồn lực.
- Hiệu quả trong tiến độ.
- Quyền hạn rõ ràng.

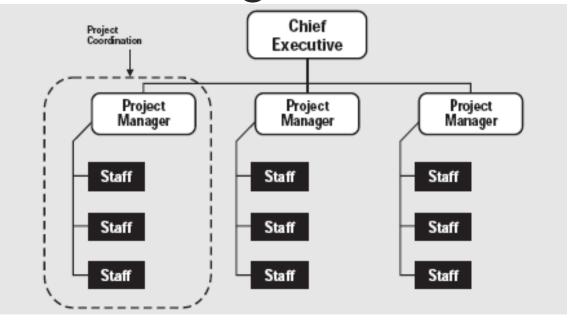
Nhược điểm:

- Khách hàng không là đối tượng quan tâm chính.
- Sự cô lập trong dự án.
- Không có cá nhân chịu trách nhiệm toàn bộ dự án.
- Nhiều thứ bậc trong quản lý giữa dự án & khách hàng.
- Sự động viên khuyến khích tham gia dự án không cao → DA không được xem là mối quan tâm chính.
- Không giúp nhà quản lý có tầm nhìn bao quát.



Ånh hưởng của tổ chức – Theo dự án





- Dự án có nhân lực riêng, có người quản lý dự án
- Chuyên trách cao, ít lệ thuộc vào các bộ phận chức năng
- Nhân lực của tổ chức không ổn định (vì dự án chỉ tạm thời)



Ånh hưởng của tổ chức – Theo dự án



Ưu điểm:

- •Quyền hạn DA rõ ràng.
- Tất cả các thành viên chỉ chịu sự chỉ đạo 1 PM → giao tiếp & ra quyết định thuận lợi.
- Không phải qua cấp trung gian → giao tiếp với khách hàng thuận lợi hơn.
- Nhân sự dự án rõ ràng → kích thích mạnh mẽ đến các thành viên.
- Dự án được tập trung và ưu tiên.

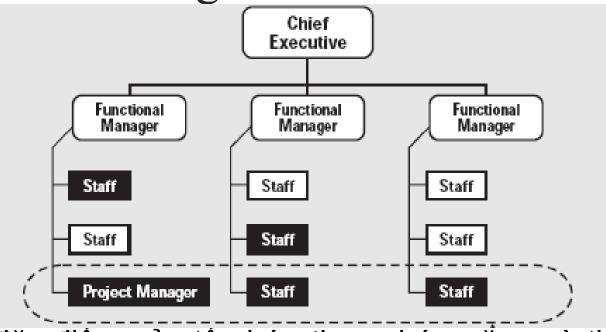
Nhược điểm:

- Công việc gia tăng gấp bội: khi công ty có nhiều DA khác nhau → công việc, chi phí, giá thành tăng.
- Sự cạnh tranh giữa các dự án cũng như giữa các thành viên trong dự án <> mục tiêu chiến lược của công ty.
- Động viên và lòng tin không rõ ràng ->
 Cán bộ lo lắng khi kết thúc dự án.



Ånh hưởng của tổ chức – Ma trận





- Có các đặc điểm của tổ chức theo chức nắng và theo dự án nên mềm dẻo hơn.
- Tuy nhiên cũng có mặt hạn chế: Xung đột vai trò quản lý, khó quản lý chi phí và ngân sách, động cơ thúc đẩy nhóm mơ hồ,...



Ånh hưởng của tổ chức – Ma trận



Ưu điểm:

- Dự án được nhấn mạnh: duy trì tối đa việc kiểm soát DA về nguồn lực.
- Tối ưu hóa sử dụng nguồn lực.
- Các chính sách & quy định xây dựng độc lập từng DA, không ngược với công ty.
- PM có quyền tham gia vào các nguồn lực của công ty mà không gây mâu thuẩn với các DA khác.
- Đáp ứng nhanh các thay đổi.
- Động lực & cam kết cải thiện.
- Quyền hạn & trách nhiệm

Nhược điểm:

- Dòng thông tin và dòng công việc đa phương
 Thời gian phản ứng chậm.
- Thứ tự ưu tiên thay đổi liên tục.
- Nhân viên mải mê lo các công việc thường ngày, sao lãng việc dự án → Khó điều hành và kiểm tra.
- Xung đột trong việc phân bố nguồn lực.
- Báo cáo kép, báo cáo liên tục cho nhiều nhà quản lý.
- Quản lý chi phí tăng cao do cần nhiều người,
 đặc biệt là bộ phận quản lý.



Ảnh hưởng của tổ chức



- Cơ cấu tổ chức mà bạn sẽ chọn trong các trường hợp sau là?
- Ví dụ 1: Tại 1 công ty bảo hiểm, bạn chịu trách nhiệm "đường dây nóng 7/7". Mục đích của dự án là thiết lập một dịch vụ qua đường dây nóng 24/24 giờ, 7/7 ngày. Theo nghiên cứu sơ bộ của người tiền nhiệm thì cần phải có các thành viên sau đây tham gia vào dự án:
 - 2 nhân viên phòng tiếp thị
 - 2 nhân viên phòng kinh doanh
 - 1 nhân viên phòng phát triển phần mềm
 - 1 nhân viên phòng nhân sự
 - 1 nhân viên phòng đào tạo

Các lĩnh vực trong QLDA phần mềm 值

Quản lý phạm vi Quản lý růi ro

Xác định và quản lý tất cả các công việc được thực hiện trong dự án.

Quản lý chât lượng

Bảo đảm chất lượng theo đúng yêu cầu đặt ra.

Quản lý nguồn nhân lực

> Quản lý chi phí

Các

lĩnh

vực

Quản lý thời gian

Ước lượng thời gian, lập lịch biểu và theo dõi tiến độ thực hiện bảo đảm đúng tiến độ.

Bảo đảm hoàn tất dự án trong kinh phí cho phép.



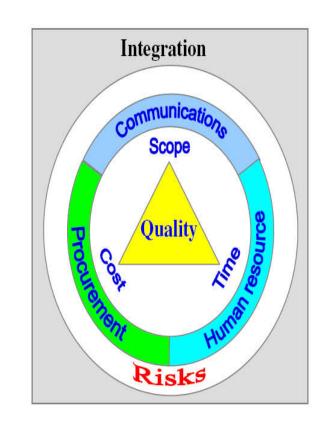
Các lĩnh vực trong QLDA phần mềm 📶



- 4 lĩnh vực hỗ trợ là phương tiện để đạt các mục tiêu của dự án:
 - >QL nguồn nhân lực.
 - >QL truyền thông.
 - **≻**QL rủi ro.
 - >QL mua sắm trang thiết bị, ...
- 1 lĩnh vực tích hợp tác động và bị tác động bởi tất cả các lĩnh vực trên.

04 Các công cụ và kỹ thuật QLDA úi

- ■Mục tiêu của dự án là để tạo ra sản phẩm làm thoả mãn tất cả các yêu cầu đối với DA -> Chất lượng (Quality) là nền tảng cho tất cả các lĩnh vực kiến thức khác.
- Chất lượng: sự thỏa mãn (của những người sử dụng sản phẩm) về những gì đã được cam kết (của những người tạo ra sản phẩm).
- Nội dung thực hiện cam kết:
 - Kết quả công việc.
 - Thời hạn.
 - Chi phí hợp lý.



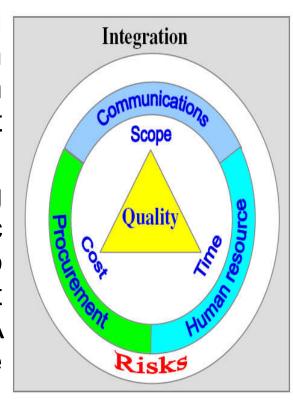
04 Các công cụ và kỹ thuật QLDA úi

- **Chất lượng** dựa trên <u>Phạm vi, Thời gian</u> và <u>Chi phí;</u> vì 3 yếu tố này thể hiện kết quả của việc sử dụng *nguồn lực.*
- Khi thực hiện DA, nguồn Nhân lực là nhân tố quan trọng nhất cần phải quản lý, và sự thành công của DA phụ thuộc rất nhiều vào các tác động tích cực của nhiều cá nhân đối với DA → các cam kết phải dựa trên sự đàm phán, thoả thuận hợp lý qua cách quản lý các Hợp đồng mua sắm.
- Con người giữ vai trò quyết định trong DA → các hoạt động của DA phải được phản ánh đúng và đầy đủ qua các Kênh thông tin liên lạc → sự hợp tác giữa các tác nhân tích cực để giải quyết các bài toán.



04 Các công cụ và kỹ thuật QLDA úi

- •Rủi ro là yếu tố luôn luôn có thể xảy ra làm thay đổi các tiến trình đã hoạch định như trễ hạn, sản phẩm không đạt yêu cầu hay vượt chi phí so với dự kiến ban đầu → Quản lý rủi ro trong dự án là rất cần thiết để ngăn ngừa các tác hại do rủi ro gây ra đối với DA.
- Quản lý tổng thể cho DA phác thảo bức tranh tổng quát liên kết mục tiêu, yêu cầu, phương pháp thực hiện, tổ chức nguồn lực và các hoạt động xử lý rủi ro cho DA, là những hoạch định và kế hoạch tổng quát để kiểm soát. Các hoạt động quản lý chi tiết của DA đều dựa trên tài liệu quản lý tổng thể này (Baseline Project Plan).



Nghề QTDA



- Công việc của người quản trị dự án CNTT nằm trong danh sách 10 nhu cầu hàng đầu trong CNTT.
- Các hiệp hội chuyên môn như Project Management Institute (PMI) đã phát triển rất nhanh.
- Nghiên cứu QTDA và các chương trình cấp bằng QTDA tiếp tục phát triển.



THẢO LUẬN







Thảo luận



1.	Người	liên	quai	n đê	n hay	bị å	nh hư	rởng l	bởi ca	ác hoa	at đợ	ong c	lự án		
	Ouản	1,7	 	bo	ràna	buộc	yêu	مۇب م	cân	aá;	trå	aió		B.	Phạm vi (scope) Thời gian (time)
۷.	Quản	lý	bộ	ba	ràng	, và	2	Cau		uoi iuc tiêu		giá	giữa		Chi phí (cost) Nhà tài trợ dự án
3.	Một	,			18			g tạm t		•		ện đượ	yc một		(project sponsor) Các bên tham gia
mục đích duy nhất.													(stackholders)		
															Dự án (project)
4.	4. Người cho định hướng và ngân sách cho một dự án là														Quản lý Dự án roject management
5.	5 là sự ứng dụng tri thức, kỹ năng, công cụ, và kỹ thuật														
tro	ng các ho	oạt độ	ng củ	a dự a	án để th	ỏa mãn	các yê	eu cầu c	của dự	án.					

Thảo luận



1.Trình bày những kỹ năng quan trọng nhất của nhà quản lý dự án CNTT.

2.Bạn muốn trở thành một nhà quản lý dự án CNTT hay không? Lý do?

Bài tập nhóm



- 1. Chọn một dự án (mạng, lập trình) để làm (khuyến khích chọn một dự án mang tính thực tế).
- 2. Mỗi nhóm 3-5 sinh viên, chọn ra một nhóm trưởng.
- 3. Thời gian làm việc kể từ hôm nay đến buổi cuối môn học.
- 4. Có phân công nhiệm vụ rõ ràng các thành viên trong nhóm.
- 5. Có sự giám sát, góp ý của các thành viên trong nhóm với nhau.



- Scrum/Agile
- Quản lý rủi ro dự án
- Git (CI/CD)
- Devops
- Quản lý chất lượng
- Quản lý nguồn lực

...

